

CA KHÚC MANG HƯƠNG DÂN CA MIỀN TRUNG NHỮNG ĐỀ TÀI, NỘI DUNG ĐƯỢC KHẮC HỌA

LE THỊ THƠ

Email: thole2025@gmail.com

Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam

THE SONG HAS THE SOUND OF FOLK SONGS IN THE CENTRAL REGION, DEPICTING THE THEME AND CONTENT

TÓM TẮT

Ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung là một bộ phận trong ca khúc Việt Nam hiện đại. Ở đó có nhiều bài đã góp phần làm nên tên tuổi của các nhạc sĩ, ca sĩ. Loại ca khúc này đã đi vào phản ánh một cách đa dạng và sinh động các đề tài, nội dung, hình tượng khác nhau, ở các góc độ khác nhau, bằng các cách thức khác nhau. Bài viết này sẽ giới thiệu, diễn giải một cách có hệ thống những đề tài, nội dung, hình tượng nghệ thuật đã được xây dựng, được thể hiện như thế nào trong các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung.

Từ khóa: Ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung, đề tài, nội dung, hình tượng nghệ thuật

Ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung là những ca khúc đã được sáng tác trên cơ sở khai thác chất liệu dân ca của người Việt ở miền Trung. Về nội dung, có thể nói về một vấn đề, một sự vật, sự việc nào đó có liên quan hoặc không liên quan đến miền Trung. Về âm nhạc, người nghe sẽ dễ dàng nhận ra bóng dáng, hơi thở, sắc thái của làn điệu, thể loại dân ca nào đó ở miền Trung (hò sông Mã ở Thanh Hóa, ví dặm ở Nghệ Tĩnh, các điệu hò, điệu lý ở Bình Trị Thiên...) mà nhạc sĩ đã sử dụng vào tác phẩm.

Trong ca khúc Việt Nam thời kỳ hiện đại, các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung chiếm một tỷ lệ khá lớn¹. Có thể nói, đây là loại ca khúc đã góp phần làm nên thành công của không ít nhạc sĩ, ca sĩ, được đông đảo công chúng thừa nhận và mến mộ. Có những tác phẩm đạt được giá trị cao về nội dung và nghệ thuật, trở thành những “bài ca đi cùng năm tháng”.

Ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung đã đi vào nhiều đề tài, với nhiều nội dung, hình tượng khác nhau. Thông qua kết quả khảo sát gần một trăm tác phẩm, chúng tôi nhận thấy, có thể phân nhóm thành 5 loại đề tài chính, mà ở đó các nội dung, hình tượng nghệ thuật đã được xây dựng và phản ánh dưới nhiều góc độ, nhiều cách thức khác nhau. Dưới đây là các

ABSTRACT

The songs has the tune of Central Vietnamese folk songs is a part of modern Vietnamese songs. There are many songs that have contributed to making the names of musicians and singers. This type of song has come to reflect a variety and vividly different topics, contents and images, at different angles, in different methods. This article will introduce and interpret in a systematic way how the topics, contents and art images have been built and shown in the songs with Central folk tones.

Keywords: The song has the tune of Central Vietnamese folk songs, topic, content, artistic image

dạng nội dung cụ thể được phản ánh trong từng loại đề tài ấy.

1. Đề tài về quê hương, đất nước

Như một lẽ thường tình, đề tài về quê hương, đất nước bao giờ cũng thu hút được nhiều nhạc sĩ quan tâm. Các tác giả của các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung đã thể hiện những tình cảm, cảm xúc của mình đối với quê hương, đất nước bằng nhiều cách, ở nhiều góc độ và nhiều khía cạnh khác nhau. Có người nhớ về quê hương qua những kỷ niệm sâu sắc của tuổi thơ, tình bạn, gắn với hình ảnh quê hương thuở xưa, cổ kính, mộc mạc (Huế xưa, sáng tác: Châu Kỳ; Mơ quê, sáng tác: Nguyễn Tài Tuệ.v.v.). Có những người nói đến quê hương bằng tất cả niềm tin và sự tự hào với cảnh đẹp cùng những truyền thống hào hùng của quê hương (Thanh hóa anh hùng, sáng tác: Hoàng Đạm; Chèo sông Mã anh hùng, sáng tác: Xuân Giao, Khúc tình ca Thanh Hóa, sáng tác: Nguyễn Trọng; Quảng Trị yêu thương, sáng tác: Trần Hoàn.v.v.). Hình ảnh quê hương có khi đã tạo nên nỗi nhớ qua những câu ca dao, hoặc qua hương vị từ những sản vật của quê hương: “Đất Quảng Nam chưa mưa đã thấm, rượu Hồng Đào chưa nhắm đã say...Quê Trà My thơm hương rừng man mác, mía Điện Bàn thơm ngát mùi đường non...” (lời của ca khúc Quảng Nam yêu thương, sáng tác: Phan Huỳnh Điểu).

Nhạc sĩ Hoàng Vân trong ca khúc Quảng Bình quê ta ơi đã gọi lên một Quảng Bình đầy sức sống, nhiều đổi mới, phơi phới niềm tin vào tương lai. Những địa danh nổi tiếng được nhắc đến trong bài hát như: Đại Phong (lá cờ đầu trong sản xuất nông nghiệp), Cự Nẫm (làng chiến đấu anh hùng), Cảnh Dương, Nhật Lệ (nơi có những điệu hò đặc sắc), sông Gianh (ranh giới Đàng Trong – Đàng Ngoài, thời Trịnh – Nguyễn phân tranh)... vừa là niềm tự hào, vừa là sự hấp dẫn ở nơi đây. Với cả những ai chưa từng đến Quảng Bình nhưng cũng sẽ rất yêu mến vùng đất này qua những lời hát: “Quảng Bình, bao mến thương, từ biển xanh đến rừng núi xanh, xanh tươi bốn mùa rộn vang tiếng hò khoan Nhật Lệ...Hợp tác chung trời, chung biển, cá tươi đầy khoang...”.

Có những hình tượng rất giản dị, thân quen như: dòng sông, con đò, bãi mía, nương ngô, đàn trâu chậm rãi ngoài đê...rồi cả đến giọng nói “nghe nặng nặng”(giọng Quảng Nam-Đà Nẵng), giọng nói “âm trầm sâu lắng lạ”(giọng Huế)...tất cả đã làm nên những ký ức không bao giờ quên về quê hương, nơi chôn nhau, cắt rốn của người miền Trung (Huế tình yêu của tôi, sáng tác: Trương Tuyết Mai; Về lại Hội An, sáng tác: Trần Hoàn; Neo đậu bến quê, sáng tác: An Thuyên; Khúc hát sông quê, sáng tác: Nguyễn Trọng Tạo; Huyền diệu sông Hàn, nhạc: Đinh thậm, phỏng thơ: Đỗ Quý Doãn.v.v.).

Đề gọi lên những cảm xúc về quê hương, âm hưởng của những điệu ví, điệu lý, điệu hò giản dị, thân thương, cùng với tình người chân thật, thủy chung của người miền Trung cũng đã được các tác giả đưa vào các ca khúc (Thương ơi điệu ví, sáng tác: Lê An Tuyên; Mời anh về Hà Tĩnh, sáng tác: Trần Hoàn, Nghệ Tĩnh mình đây, sáng tác: Xuân Giao.v.v.). Quê hương miền Trung đã được phản ánh trong ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung không chỉ ở khía cạnh vẻ đẹp, truyền thống hào hùng, tình người đậm đà, chân thực...mà còn được nói đến cả những khó khăn, vất vả, những năm tháng đạn bom ác liệt, gió Lào, nắng gắt, bão lũ, thiên tai. Cũng từ đó mà làm lay động lòng người dân trên khắp mọi miền, khiến cho hàng triệu khán thính giả đã không cầm được nước mắt khi nghe những bài hát về mảnh đất miền Trung, nơi mà “đi xa lại muốn về, khổ đau càng muốn về”² (Thương về Xứ Nghệ, sáng tác: Tất Tùng; Hà Tĩnh mình thương, sáng tác: An Thuyên; Gửi Huế, sáng tác: Trần Hoàn.v.v.).

Miền Trung, nơi đã sinh ra những danh nhân, hào kiệt: Nguyễn Du, Trần Phú, Hồ Chí Minh...vì thế, trong tâm khảm của người Việt Nam, dải đất này gần như đã trở thành biểu tượng kết tinh về quê hương theo nghĩa rộng. Nhạc sĩ Trần Mạnh Hùng với ca khúc *Ơi mẹ làng Sen*, anh không chỉ nói về một làng Sen nhỏ bé với người mẹ đã sinh ra người con vĩ đại

Hồ Chí Minh, mà qua đó còn muốn làm toát lên một chân lý, một sự khái quát về những phẩm chất cao đẹp của hình tượng người mẹ Việt Nam, đất nước Việt Nam.

*... Mẹ mang theo cả nỗi gian truân dân tộc trong lòng
Ơi mẹ làng Sen ! Ân tình sâu nặng, mẹ gánh què
nghèo bằng ngàn vượt non, đêm ngày dầy công trồng
lúa, quay tơ.*

Ơi Mẹ miền Trung ! Thương nhiều đêm dài, vận nước...

*Ơi mẹ Việt Nam ! Nghĩa tình như rừng xanh ngát
chân trời...*

*(Trích lời bài hát *Ơi mẹ làng Sen* của Trần Mạnh Hùng)*

Khi nói về tình yêu với một quê hương ở miền Trung, có tác giả lại thể hiện như một lời thổ lộ tâm tình (Một khúc tâm tình của người Hà Tĩnh, sáng tác: Nguyễn Văn Tý), có tác giả lại như đóng vai một người giới thiệu trong bảo tàng, hoặc một hướng dẫn viên du lịch đưa du khách đến thăm các địa danh tiêu biểu của quê mình (Mời anh về Hà Tĩnh, sáng tác: Trần Hoàn). Có nhạc sĩ đã coi làn điệu dân ca của quê mình chính là biểu tượng của quê hương trong niềm thương, nỗi nhớ (Thương ơi điệu ví, sáng tác: Lê An Tuyên); lại có người muốn bày tỏ nỗi lòng về tình đất, tình người của quê hương qua gian nan, lận đận, từ đó mà càng thấu hiểu thêm duyên nợ với quê hương (Đà Nẵng tình người, nhạc: Đinh Thậm, lời: Ngân Vinh – Đinh Thậm; Lòng lộng quê Thanh, sáng tác: Phó Đức Phương; Khúc tình ca Thanh Hóa, sáng tác: Nguyễn Trọng.v.v.).

Trong số những ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung nói về đề tài quê hương, có những bài đã trở thành “địa phương ca”, “tình ca”, sống mãi với thời gian như: Quảng Bình quê ta ơi (Hoàng Vân), Thanh Hóa anh hùng (Hoàng Đạm), Một khúc tâm tình của người Hà Tĩnh (Nguyễn Văn Tý), Đi tìm người hát lý thương nhau (Vĩnh An)...Nói chung, hầu như tình thành nào ở miền Trung cũng có bài hát về mình nhưng có thể nói, Hà Tĩnh là địa phương có nhiều ca khúc hay, được đông đảo khán thính giả ưa thích, mến mộ. Một loạt bài trong danh sách ấy như: Một khúc tâm tình của người Hà Tĩnh (Nguyễn Văn Tý), Mời anh về Hà Tĩnh (Trần Hoàn), Hà Tĩnh mình thương (An Thuyên), Nhớ về Hà Tĩnh (Hồ Hữu Thới), Người đi xây hồ Kẻ Gỗ (Nguyễn Văn Tý)...đã chứng minh điều đó.

2. Đề tài về đấu tranh bảo vệ tổ quốc, thống nhất đất nước

Trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống Pháp và chống Mỹ, địa bàn miền Trung chính là một trong những nơi chiến trường cam go, ác liệt, bom đạn cày xới, chịu nhiều gian khổ, mất mát, đau thương. Cũng

vì vậy mà ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung có nhiều bài đã đi vào đề tài đấu tranh cách mạng, phản ánh sinh động cuộc sống và tinh thần yêu nước, kiên cường, dũng cảm của quân và dân ta trong cuộc trường chinh cứu nước ấy.

Ngay từ những năm 1947-1948, người ta đã có thể bắt gặp những lời ca gọi chí căm thù trước tội ác dã man của giặc Pháp, kêu gọi mọi tầng lớp nhân dân đứng lên đấu tranh, giết loài lang sói, giữ lấy quê hương (Bình Trị Thiên khói lửa, sáng tác: Nguyễn Văn Thương; Hòn sông Hương, sáng tác: Trần Hoàn...) Ở thời kỳ chống Mỹ, đó là những tháng năm đầy gian khổ, khó khăn nhưng lại là thời kỳ nở rộ của ca khúc về người lính, về thanh niên xung phong, về cuộc chiến đấu kiên cường, dũng cảm của dân tộc, trong đó có đồng bào miền Trung ruột thịt. Trong những bài hát ấy, sự ác liệt của chiến tranh và tinh thần quả cảm, sẵn sàng hy sinh cho thắng lợi của dân tộc đã được phản ánh một cách chân thực, sống động và cũng tràn đầy những sắc thái lãng mạn cách mạng, góp phần động viên quân và dân ta vượt qua mọi gian khổ, hy sinh.

Hình ảnh những cô gái thanh niên xung phong với “đôi mắt xanh tựa ngọc”, “vừa mười tám tròn, đẹp như xuân sang” nhưng lại là người “chiến thắng sức mạnh bạo tàn, đập lên cái chết...” đã được Đoàn Nho, một nhạc sĩ quân đội khắc họa thành công trong bài hát Người con gái sông La. Còn hình tượng những cô dân quân giỏi tay cày, chắc tay súng, thoăn thắt dưới là bom đạn, bắn cháy máy bay Mỹ, cũng đã được ông đưa vào ca khúc Cô dân quân làng Đò, như một biểu tượng đầy kiêu hãnh về những người con gái của quê hương Nghệ Tĩnh. Trong khi đó, ca khúc Đưa anh đi hái măng rừng của Hoàng Tạo, với lời thơ 7 từ bay bổng và giai điệu đầm thắm, ngọt ngào, lại cho ta thấy một cô thanh niên xung phong dịu hiền, chăm chỉ, không những luôn đảm bảo phá bom mở đường thông suốt, mà còn chăm lo cho bộ đội chu đáo, tận tình. Ở một góc độ khác, những cô giao liên, tiếp lương, tải đạn trong những năm tháng đạn bom ác liệt, nơi chiến trường Khe Sanh, Quảng Trị, đã hiện lên một cách chân thực, với dáng vẻ nhỏ nhắn nhưng đầy lòng quả cảm trong ca khúc Nghe tiếng pháo Khe Sanh của Đức Nhuận. Những nội dung như vậy còn có thể tìm thấy ở nhiều tác phẩm khác được sáng tác trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ.

Trong dòng đề tài về chiến tranh ở các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung, hình tượng người lính và con đường Trường Sơn là những mảng nội dung lớn được nhiều nhạc sĩ quan tâm. Hình ảnh về người lính, về “anh bộ đội Cụ Hồ” giản dị nhưng gan dạ, kiên cường, không sợ hy sinh, gian khổ đã được các nhạc sĩ vẽ lên nhiều bức chân dung khác nhau. Xe oi, lên đường của Trương Tuyết Mai, Chào em cô gái

Lam Hồng của Ánh Dương, nói về những chiến sĩ lái xe vui tính, sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ; Đường Trường Sơn xe anh qua của Văn Dung lại là một cách miêu tả rất thi vị về cuộc sống luôn cận kề với hiểm nguy, bom rơi, mưa giông, nắng lửa của những lái xe vượt Trường Sơn với sự hiệp đồng tác chiến của những cô thanh niên xung phong ngoan cường, mở đường thắng lợi. Bên cạnh đó, ta có thể hình dung ra cuộc sống và tâm thái của những người lính ở Trường Sơn sau những trận đánh qua ca khúc Bài ca bên cánh võng của Nguyễn Nhung. Ta cũng có thể gặp lại hình tượng dũng mãnh, quả cảm của mười Dũng sĩ diệt Mỹ ở tiểu đội anh hùng Bùi Ngọc Đủ chiến đấu trên đồi Không tên (tại Cam Lộ, Quảng Trị) trong ca khúc Ôi, dòng suối La La của Huy Thục.v.v. Không màu mè, hoa lá, mà đậm chất hành khúc, bài hát Năm anh em trên một chiếc xe tăng của Đoàn Nho đã thể hiện rất thành công về các chiến sĩ binh chủng xe tăng, thiết giáp, họ luôn chiến đấu với tinh thần “Nổ máy lên là một dạ xung phong. Trước quân thù lòng chỉ biết có tiến công” (lời trong bài hát).

Ở một khía cạnh khác, có những ca khúc đã đi vào phản ánh cuộc chiến đấu của nhân dân các tỉnh thành miền Trung với biết bao thử thách khắc nghiệt trong kháng chiến chống Mỹ. Hát mừng các cụ dân quân của Đỗ Nhuận ca ngợi các cụ lão dân quân ở Thanh Hóa bắn rơi máy bay Mỹ; Quân reo quê mẹ Quảng Trị anh hùng (sáng tác: Hương Lan, tức nhạc sĩ Trọng Loan) nói về tinh thần chiến đấu của quân và dân Quảng Trị; các ca khúc: Bài ca thành Huế (sáng tác: Đào Việt Hưng), Trong khói lửa Huế càng đẹp hơn (sáng tác: Trọng Bằng), như những bức tranh cổ động về tinh thần đoàn kết, đấu tranh, chiến thắng của nhân dân thành Huế.v.v.

3. Đề tài về tình yêu đôi lứa.

Bao giờ cũng vậy, tình yêu đôi lứa luôn là đề tài được các tác giả ca khúc khai thác nhiều nhất, đa dạng nhất và với nhiều cung điệu, thể loại nhất. May thay, các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung hầu như không phải là loại suối mát, bi lụy, đau đớn đến hủy hoại vì tình. Với tính cách chân thực, mộc mạc của người miền Trung, tình yêu đôi lứa ở đây cũng đủ màu nồng nàn, lãng mạn nhưng trong sáng, nhân văn, mang lại những giá trị tích cực cho cuộc sống. Qua nghiên cứu thực tế từ tác phẩm, chúng tôi thấy, có bốn hướng chính phản ánh cách tiếp cận và thể hiện về tình yêu đôi lứa trong các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung.

Hướng thứ nhất, nói về tình yêu trong ký ức, tình yêu trong nỗi nhớ. Đó là tình yêu của một thời đã qua, nồng nàn, say đắm nhưng vì phải xa cách nên chẳng khác gì rừng với biển, mãi chẳng thể gặp nhau, chỉ còn lại kỷ niệm về rừng lá đỏ, biển bão giông (Biển và Rừng, nhạc: Trần Hoàn, lời: Thơ Hoàng Vũ Thuật).

Ở một không gian khác, cũng trong nỗi nhớ, cũng là xa nhau nhưng nhạc sĩ không đưa người nghe vào những cảm nhận xót xa, đau khổ, mà trái lại, đã giúp cho người ta hiểu ra chân lý: tình yêu ở “hai đầu nỗi nhớ” lại càng sâu sắc hơn, đậm thắm hơn, hai trái tim càng không thể xa nhau (Ở hai đầu nỗi nhớ, sáng tác: Phan Huỳnh Điểu).v.v.

Hướng thứ hai, sử dụng chính những làn điệu dân ca để nói về tình yêu. Trong dân ca Việt Nam nói chung và dân ca người Việt ở miền Trung nói riêng, có những làn điệu hát giao duyên rất thắm thiết tình tứ, đã được gọt dũa, sử dụng trong sinh hoạt giao lưu, tìm hiểu tình cảm của các nam nữ thanh niên ở khắp các miền quê qua nhiều thế hệ. Đó chính là những cách điệu tình tứ, gần gũi và dễ cảm thông. Qua mỗi làn điệu ấy, tình yêu trai gái đã được thể hiện, đã được thổ lộ bằng thơ, bằng những hình ảnh, sắc thái, âm thanh rất thi vị và hấp dẫn. Đồng thời, nó lại rất dễ nghe, dễ hiểu, dễ kết nối hai trái tim lại gần nhau, vì ở đó, tình yêu đã được nói lên bằng từ ngữ, bằng cách nói và giai điệu nồng nàn mà gần gũi của quê hương.

Trong ca khúc Đi tìm người hát Lý thương nhau của nhạc sĩ Vĩnh An, người nghe dễ nhận ra câu hát đầu tiên chính là từ điệu Lý thương nhau (dân ca Quảng Nam), nó đã dẫn dắt chàng trai từ vườn đào sang đồng mía, lên rừng quế, đến nương dâu, xuống đồng sâu rồi lại lên ruộng cạn...để đi tìm cô gái. Câu chuyện tình thật là giản dị mà dễ thương. Các tác giả của hai ca khúc: Điệu ví dặm là em và Em yêu anh như yêu câu ví dặm gần như không hẹn mà gặp. Nếu như ở bài Điệu ví dặm là em (nhạc: Quốc Nam, lời: Lê Văn – Quốc Nam), tất cả những gì là dịu hiền, mộc mạc, đậm thắm, nên thơ ở cô gái, đã được chàng trai coi nó giống như vẻ đẹp của điệu dân ca ví dặm (dân ca Nghệ Tĩnh), thì ở bài Em yêu anh như yêu câu ví dặm (sáng tác: Vũ Ngọc Quang), cô gái ở quê hương miền Trung lại muốn thổ lộ với bạn tình của mình bằng những câu nói ví von ẩn chứa nặng tình yêu thương. Ở đó, ngoài chất liệu âm nhạc ra, ta còn thấy phảng phất có ý tứ và lời ca của làn điệu ví dặm giao duyên:

*...Em yêu anh như yêu bờ cát trắng,
như vầng trăng sáng tỏ giữa khơi xa,
em yêu anh như yêu câu ví dặm,
giận thì giận mà thương cũng thật nhiều⁴ ...*

Hướng thứ ba, nói về tình yêu của lớp thanh niên thời “vượt Trường Sơn đi cứu nước”. Tác giả của những ca khúc này đưa đến cho chúng ta những cảm nhận chân thực về những cung điệu tình yêu đã nảy nở, đã được vun đắp từ trong gian khổ, khó khăn của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Đó là mối tình của các chiến sĩ ở Trường Sơn hùng vĩ. Giữa bạt ngàn núi rừng hiểm trở, cùng với những nắng mưa khắc

ngiệt: “Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây, bên nắng đốt, bên mưa quây...” nhưng tình yêu của họ vẫn luôn bền chặt, bởi họ đã dành cho nhau tất cả sự che chở, đùm bọc, nhớ thương không gì có thể làm phai nhạt (Sợi nhớ sợi thương, sáng tác: Phan Huỳnh Điểu). Vượt lên mọi khó khăn, cản trở, trong tình yêu của họ còn có cả tình đồng chí, đồng đội, cùng chung lý tưởng chiến đấu giải phóng quê hương. Sự đợi chờ và nỗi nhớ của đôi trai gái ở “hai đầu xa thẳm” trên những dặm đường trường chinh còn dài ở phía trước, chưa phải đã đem đến hạnh phúc trong tiếng pháo Vu Qui nhưng vẫn luôn thủy chung, bền chặt, bởi những điều giản dị mà đã trở thành chân lý: “Từ bên em đưa sang bên nơi anh, những binh đoàn nối nhau ra tiền tuyến, như tình yêu nối dài vô tận...” (lời ca trong bài hát Trường Sơn Đông, Trường Sơn Tây, nhạc: Hoàng Hiệp, lời thơ: Phạm Tiến Duật).v.v.

Hướng thứ tư, thể hiện những tình yêu đôi lứa gắn với tình yêu quê hương. Khi nghe, khi hát những ca khúc này, ta nhận thấy tình yêu quê hương vừa là sợi dây dẫn dắt, vừa là cứu cánh cho tình yêu đôi lứa, bởi yêu con người cùng với yêu quê hương của họ thì mỗi tình lại càng bền vững. Mỗi lúc nhớ về người yêu lại là một lần nhớ về những đồng lúa, dòng sông, con đò, bên đò... (Nhớ về Hà Tĩnh, sáng tác: Hồ Hữu Thới). Với những tình cảm chân thật mà dạt dào, sâu nặng, chàng trai Xứ Nghệ tự tin muốn mời người yêu mình về quê để được thấy “dòng sông tuổi thơ anh lặn lội”, để được nghe “câu dân ca bắt nguồn từ đồng ruộng” và anh tin rằng, “về đó rồi em thương nhiều hơn nữa...” (lời ca trong bài hát Về Xứ Nghệ cùng anh, nhạc Xuân hòa, thơ: Phương Thảo). Ở một góc độ khác, nhạc sĩ An Thuyên với ca khúc Huế thương đã dẫn người nghe đến câu chuyện tình yêu vừa hoài niệm, vừa cảm động. Không một lời giải thích lý do nhưng nhạc sĩ đã khéo làm cho người ta hiểu rõ, vì sao từ bài thơ khắc trong chiếc nón lại muốn đi tìm người con gái áo tím giữa Huế mộng, Huế mơ.v.v.

Thực ra, nếu nói cho đầy đủ thì tình yêu đôi lứa trong ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung còn có thể tìm thấy sự ẩn hiện, đan xen của nó ở các đề tài khác về quê hương đất nước, về đấu tranh bảo vệ tổ quốc, về lao động dựng xây...

4. Đề tài về lao động sản xuất, xây dựng quê hương

Cuộc sống lao động sản xuất, xây dựng quê hương đôi mới đã được phản ánh trong các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung một cách chân thực, sinh động và đa dạng. Có thể nói, không khí lao động của mọi tầng lớp: công nhân, nông dân, già trẻ, gái trai đều đã được đề cập đến. Ở đó ta có thể gặp lại những người nông dân cần cù, chất phác, vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu trong các ca khúc: Cây lúa Hàm Rồng (sáng tác của Đôn Truyền), Tiếng hò trên đất Nghệ An (sáng tác: Tân Huyền)... Ta cũng có thể

nghe thấy những tiếng hò lao động mạnh mẽ, tự tin của những người đang góp sức mình đổi mới quê hương (Khúc hò khoan trên sông Hương, sáng tác: Trần Hoàn), hay thấy lại hình ảnh những công trường nhộn nhịp xây công trình thủy điện (Người đi xây hồ Kê Gồ, sáng tác: Nguyễn Văn Tý), đào nương dẫn nước, khai phá đồng hoang (Câu hò trên công trường Thạch Hãn, sáng tác: Trần Hoàn).v.v.

Ở một phía khác, Nguyễn Tài Tuệ với ca khúc nghệ thuật Xa khơi, đã miêu tả rất thành công cuộc sống của những ngư dân trên biển miền Trung. Với phong cảnh những cánh buồm ra khơi, vào lộng, thuyền về đây ập cá... cuộc sống ở đây đã hiện lên thật âm no, hạnh phúc. Trong khi đó, ca khúc Tiếng hát sông Lam của Đinh Quang Hợp lại như một bức tranh cổ động hoành tráng, trong đó có cả nông dân, công nhân, ngư dân, dân quân, bộ đội, tất cả đều quyết tâm sản xuất giỏi, chiến đấu cừ, lập nhiều chiến công để đưa quê hương Xô Viết Nghệ An ngày một đi lên.v.v.

Trong số những ca khúc mang âm hưởng miền Trung viết về đề tài lao động sản xuất, xây dựng quê hương, có những bài đã vượt qua thời gian và trở thành những bài ca đi cùng năm tháng (Xa khơi, Người đi xây hồ Kê Gồ.v.v.).

5. Đề tài về Bác Hồ

Không biết liệu có phải Bác Hồ của chúng ta là người miền Trung, nên những bài hát viết về Bác mang âm hưởng dân ca miền Trung được nhiều ưa thích chiếm số lượng nhiều nhất? Chúng tôi nghĩ, điều đó là hoàn toàn có lý. Bởi vì, sẽ không có cách viết nào có thể phù hợp hơn, hiệu quả hơn bằng việc sử dụng cách nói của người miền Trung, từ ngữ, ngữ điệu miền Trung, cùng với chất liệu từ âm nhạc dân gian truyền thống của miền Trung để nói về Người. Hình ảnh Bác Hồ và những tình cảm đối với Bác trong các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung đã được các nhạc sĩ đề cập ở nhiều chiều cạnh, nhiều không gian, thời gian và với nhiều cách thức khác nhau.

Bằng cách cải biên và đặt lời mới từ dân ca Nghệ Tĩnh, nhạc sĩ Đỗ Nhuận đã nói lên tình cảm yêu kính, biết ơn của toàn dân đối với Bác: "...rừng bao nhiêu cây mọc thì tôi ơn Người bấy nhiêu... cả cuộc đời vì nước vì non". Mặc dù Bác đã đi xa nhưng trong tâm trí của mọi người dân đất Việt sẽ không bao giờ phai mờ suy nghĩ: "Bác vẫn còn như màu xanh bất tử" (những lời ca trong bài hát Trồng cây lại nhớ đến Người của Đỗ Nhuận). Với việc xây dựng nội dung ở hai không gian, hai thời gian khác nhau, nhạc sĩ Trần Hoàn đã có được hai ca khúc về Bác Hồ thành công, được nhiều người ưa thích. Ở bài Giữa Mạc Tư Khoa nghe câu hò ví dặm (nhạc: Trần Hoàn, lời: Trần Hoàn – Quý Doãn), hồi ức về Bác lúc tìm về Lê Nin và hình ảnh "Người ra đi vì câu hò ví dặm, tìm khắp bốn

phương trời con đường lên no ấm" đã làm rung động hàng triệu trái tim. Còn ở ca khúc Lời Bác dặn trước lúc đi xa, ông đã kể câu chuyện đầy cảm động và ẩn chứa nhiều ý nghĩa. Đó là những mong muốn của Bác, những lời dặn dò của Bác trước khi Người về cõi vĩnh hằng. Thật là sâu sắc và lắng đọng biết bao: "Trước lúc đi xa, qua bên kia bầu trời, Người muốn đem tận vô cùng, bài ca đất nước theo Bác đến mênh mông" (ca từ trong bài hát Lời Bác dặn trước lúc đi xa của Trần Hoàn).

Cũng khai thác chất liệu dân ca Nghệ Tĩnh để viết về đề tài Bác Hồ nhưng ca khúc Từ làng Sen của Phạm Tuyên lại đạt được thành công ở một khía cạnh khác. Nhạc sĩ đã xây dựng tác phẩm của mình như một cuốn phim lịch sử, ngược dòng thời gian, ghi lại những chặng đường từ khi Bác sinh ra cho đến khi đi khắp bốn phương trời tìm đường đi cho cả dân tộc, rồi vượt qua mọi chông gai, cùng với Đảng chiến đấu, đem lại độc lập, tự do cho nước nhà. Bài hát đã khẳng định chân lý: Bác mãi mãi là ngọn đuốc soi đường, là tấm gương cho mọi thế hệ noi theo. Hình tượng Bác Hồ trong ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung còn có ở nhiều tác phẩm khác như: Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào (nhạc: Huy Thục, lời: thơ Bác Hồ xuân 1969), Làn điệu dân ca trong trái tim Người (Doãn Nho), Người về thăm quê (Thuận Yến), Đêm nghe hát hò đưa nhớ Bác (An Thuyên), Dưới bóng đa Bác Hồ (nhạc: Nguyễn Hữu, lời: Bế Kiến Quốc)... Có thể nói, những ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung viết về đề tài Bác Hồ có ý nghĩa và giá trị to lớn trong nền ca khúc mới Việt Nam. Không ít tác phẩm chắc chắn sẽ còn tiếp tục có mặt trong đời sống âm nhạc ở nước ta.

Tham gia vào việc xây dựng và thể hiện những nội dung, hình tượng nghệ thuật trong các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung, ngoài các yếu tố như: kiểu thơ, từ ngữ địa phương, các địa danh cụ thể... chất liệu từ các làn điệu, thể loại dân ca đóng vai trò rất quan trọng. Các sắc thái, tính chất và thậm chí cả cảm xúc được tạo ra cho giai điệu của các ca khúc chính là được bắt nguồn chủ yếu từ chất liệu của các làn điệu, các thể loại dân ca mà nhạc sĩ đã sử dụng. Nhìn nhận một cách khái quát, ta có thể thấy, có những loại dân ca mang tính tiêu biểu, đại diện của các vùng, các địa phương đã trở thành chỗ dựa, những gợi ý ban đầu cho nhạc sĩ định hướng việc lựa chọn nội dung, hình tượng và cách thể hiện chúng trong ca khúc của mình.

Có thể nhận ra chất liệu làn điệu Đi cấy (trong tổ khúc dân gian Múa đèn) và các làn điệu hò sông Mã (dân ca Thanh Hóa) đã góp phần thể hiện nội dung, hình tượng trong các ca khúc như: Thanh hóa anh hùng (Hoàng Đạm), Cây lúa Hàm Rồng (Đôn Truyền), Chào sông Mã anh hùng (Xuân Giao), Hát mừng các

cụ dân quân (Đỗ Nhuận), Khúc tình ca Thanh Hóa (Nguyễn Trọng)... Có thể nhận ra chất liệu ví dặm (dân ca Nghệ Tĩnh) đã góp phần thể hiện nội dung, hình tượng trong các ca khúc như: Xa khơi (Nguyễn Tài Tuệ), Từ làng Sen (Phạm Tuyên), Một khúc tâm tình của người Hà Tĩnh (Nguyễn Văn Tý), Giữa Mạc Tư Khoa nghe câu hò ví giặm (Trần Hoàn), Tiếng hát sông Lam (Đình Quang Hợp), Đêm nghe hát đờ đưa nhớ Bác (An Thuyên), Em yêu anh như yêu câu ví dặm (Vũ Ngọc Quang)... Người nghe cũng có thể cảm nhận được một cách dễ dàng hiệu quả biểu hiện nội dung, hình tượng từ âm hưởng của những làn điệu dân ca tiêu biểu, đặc sắc của vùng Bình Trị Thiên trong các ca khúc nói về các địa phương này. Chẳng hạn như: Quảng Bình quê ta ơi của Hoàng Văn vận dụng chất liệu hò hụi (dân ca Quảng Bình); Nghe tiếng pháo Khe Sanh của Đức Nhuận đã khai thác chất liệu hò giã gạo (dân ca Quảng Trị); Khúc hò khoan trên sông Hương của Trần Hoàn đã phát triển từ chất liệu hò khoan (dân ca Thừa Thiên-Huế); Huế thương của An Thuyên đã khai thác âm hưởng hò mái nhì... Một số làn điệu dân ca tiêu biểu ở các tỉnh Nam Trung bộ như Lý thương nhau, Hò ba lý (dân ca Quảng Nam-Quảng Ngãi), Bài chòi (dân ca Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa) cũng đã góp phần quan trọng vào thể hiện nội dung, hình tượng trong không ít ca khúc. Ví dụ như: Đi tìm người hát lý thương nhau (Vĩnh An), Quảng Nam yêu thương (Phan Huỳnh Điểu), Ba lý duyên tình (Trần Xuân Tiên), Thu Bồn ơi (Lê Anh), Em về Phú Yên (Hoàng Trọng Thống), Bình Định quê tôi (Lê Khắc Hùng), Tiếng hò trên đồng lúa Tuy Hòa (Xuân Thành)...

Tóm lại, bằng nhiều cách, với nhiều góc độ khác nhau, có 5 nhóm nội dung, hình tượng chính đã được đề cập đến trong các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung. Đó là: (i) đề tài về quê hương, đất nước, (ii) đề tài về đấu tranh bảo vệ tổ quốc, thống nhất đất nước, (iii) đề tài về tình yêu đôi lứa, (iv) đề tài về lao động sản xuất, xây dựng quê hương, (v) đề tài về Bác Hồ. Những đặc điểm về từ ngữ địa phương (thổ ngữ), cách phát âm, ngữ điệu, âm điệu của các làn điệu dân ca, vừa thể hiện sự khác nhau trong cách nói, cách hát giữa các địa phương (các tỉnh), giữa các tiểu vùng (Nghệ Tĩnh, Bình Trị Thiên, Nam Trung bộ...), lại vừa phản ánh sự phân biệt đặc thù của các thể loại dân ca đã được các nhạc sĩ đưa vào ca khúc và sẽ tạo ra những nét riêng cho từng tác phẩm. Cách xây dựng và thể hiện nội dung, hình tượng như vậy đã giúp cho nhiều bài hát thành công, để lại những ấn tượng tốt đẹp đối với người nghe. Việc nắm bắt được những đặc điểm này sẽ là cơ sở quan trọng cho việc lý giải và tìm ra những giải pháp phù hợp, đạt hiệu quả tốt trong việc biểu diễn, giảng dạy và học tập các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung.

CHÚ THÍCH

¹ Chúng tôi đã thử tiến hành khảo sát qua 7 tập bài hát như: *Tiếng hát Việt Nam, tập 2*, Nxb Văn hóa, 1977; *Tiếng hát Việt Nam, tập 3*, Nxb Văn hóa, 1985; *Tuyển tập ca khúc Trần Hoàn*, Nxb Âm nhạc, 1995; *Tập 100 ca khúc chào thế kỷ*, Nxb Thanh niên, 2000; *Tập bài hát Giai điệu Tổ quốc*, Nxb Lao động, 2003; *Tập bài hát Hồ Chí Minh, Người sống mãi với non sông*, Nxb Thanh niên – Báo tàng Hồ Chí Minh, 2005; *Tập bài hát Những bài ca đi cùng năm tháng*, Nxb Âm nhạc, 2006. Tỷ lệ trung bình các ca khúc mang âm hưởng dân ca miền Trung có ở trong đó là gần 1 bài/5 bài, cụ thể là: 19, 26%.

² Lời trong ca khúc Hà Tĩnh mình thương, sáng tác của An Thuyên

³ Lời ca trong bài hát Người con gái sông La (sáng tác: Doãn Nho)

⁴ Lời ca trong bài hát Em yêu anh như yêu câu ví dặm (sáng tác: Vũ Ngọc Quang).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nông Quốc Bình (1986), *Phẩm chất của ca khúc*, bài in trên tạp chí Văn nghệ số 41, 1987, được in lại trong *Hợp tuyển Tài liệu Nghiên cứu lý luận, phê bình âm nhạc Việt Nam thế kỷ XX, tập 5B, trang 55-60*.
2. Đào Việt Hưng (1966), *Xung quanh vấn đề vận dụng dân ca miền Trung vào một số sáng tác mới*, bài in trong *Hợp tuyển Tài liệu Nghiên cứu lý luận, phê bình âm nhạc Việt Nam thế kỷ XX, tập 5A, trang 488-494*.
3. Trần Bảo Lân (2020), *Một số lối sử dụng chất liệu âm nhạc cổ truyền trong ca khúc VN thời kỳ đổi mới*, *Tạp chí Giáo dục Âm nhạc, số 6-2020, tr.38-45*.